

Số: 169/BC-SKHĐT

Kiên Giang, ngày 04 tháng 10 năm 2021

BÁO CÁO

**Rà soát kịch bản tăng trưởng kinh tế tỉnh Kiên Giang năm 2021
(Cập nhật đến hết tháng 9/2021 và ước cả năm 2021)**

Kính gửi: UBND tỉnh Kiên Giang

Ngày 30/7/2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư có ban hành báo cáo số 114/BC-SKHĐT về đánh giá lại kịch bản tăng trưởng kinh tế tỉnh Kiên Giang (cập nhật đến tháng 7 và ước cả năm 2021). Căn cứ vào kết quả ước thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm và dự báo tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ 3 tháng cuối năm, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo tình hình rà soát, dự báo lại kịch bản tăng trưởng kinh tế năm 2021 như sau:

I. DIỄN BIẾN TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH COVID-19

Trong nước, tính đến 17 giờ ngày 02/10/2021 cả nước có 803.202 ca nhiễm Covid-19, đứng thứ 43/223 quốc gia và vùng lãnh thổ, tỷ lệ số ca nhiễm/1 triệu dân, Việt Nam đứng thứ 155/223 quốc gia và vùng lãnh thổ¹. Trong đợt dịch thứ 4 (từ ngày 27/4/2021 đến nay): Số ca nhiễm mới ghi nhận trong nước là 798.626 ca, trong đó có 659.759 bệnh nhân đã được công bố khỏi bệnh. Các địa phương ghi nhận số nhiễm tích lũy cao trong đợt dịch này: TP. Hồ Chí Minh (395.052), Bình Dương (214.360), Đồng Nai (49.839), Long An (32.682), Tiền Giang (14.107).

Tỉnh Kiên Giang, tổng số từ đầu vụ dịch đến nay toàn tỉnh ghi nhận 5.906 trường hợp mắc COVID-19². đã điều trị khỏi 4.421 trường hợp, có 67 trường hợp tử vong, 1.419 trường hợp đang điều trị tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong tỉnh. Hiện tại cách ly tập trung 2.033 trường hợp: cách ly tại nhà, nơi lưu trú 4.794 trường hợp. Tổng số trường hợp được lấy mẫu xét nghiệm COVID-19: 161.317³; trong đó số trường hợp có kết quả dương tính: 5.906.

II. CÁC KỊCH BẢN TĂNG TRƯỞNG ĐÃ BÁO CÁO UBND TỈNH

1. Kịch bản báo cáo tại kỳ họp tháng 6/2021

Tại thời điểm tháng 6/2021, dựa trên tình hình thực hiện kế hoạch 6 tháng đầu năm, ước thực hiện cả năm 2021. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu UBND tỉnh xây dựng 02 kịch bản tăng trưởng.

*** Kịch bản 01:**

¹ bình quân cứ 1 triệu người có 8.160 ca nhiễm.

² đến ngày 21/6/2021 là 106 trường hợp.

³ đến ngày 21/6/2021 là 21.121.

Dựa trên nhận định nếu tình hình Covid-19 cơ bản được kiểm soát, kinh tế dần được phục hồi và phát triển. Với mục tiêu thực hiện đạt kế hoạch đã đề ra, UBND tỉnh đã bổ sung nhiều giải pháp phấn đấu hoàn thành mục tiêu tăng trưởng **6,01%**, chỉ đạo các ngành, các cấp và địa phương tổ chức thực hiện⁴.

*** Kịch bản 02 :**

Trong tỉnh có xuất hiện các ca mắc Covid-19 trong cộng đồng, nhưng không lây lan trong các khu kinh tế, Khu công nghiệp của tỉnh. Thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-Tg không quá 01 đợt (30 ngày). Tỉnh sẽ kích hoạt các phương án, biện pháp phòng, chống dịch và triển khai các giải pháp khoanh vùng, cách ly dập dịch, và khống chế, kiểm soát, dập được dịch trong quý 3; ổn định sinh hoạt và sản xuất kinh doanh bình thường trở lại trong đầu Quý 4. Tình hình thời tiết trong 6 tháng cuối năm tiếp tục diễn biến phức tạp⁵, gây thiệt hại đến ngành nông nghiệp và nuôi trồng thủy sản.

Ước tính tăng trưởng kinh tế 6 tháng cuối năm đạt 1,38% để cả năm 2021 đạt **2,90%** so với cùng kỳ.

So sánh giữa 02 kịch bản, chênh lệch tổng giá trị tăng thêm GRDP là **1.949,7 tỷ đồng** do tác động của hạn hán, xâm nhập mặn và dịch bệnh Covid-19⁶.

2. Rà soát kịch bản cuối tháng 7/2021 khi thực hiện giãn cách xã hội theo chỉ thị 15/CT-TTg và Chỉ thị 16/CT-TTg của Chính phủ:

Căn cứ tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh tế xã hội tháng 7, các chỉ đạo của UBND tỉnh nâng cấp tình huống phòng, chống dịch theo chỉ đạo của Chính phủ; diễn biến dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh như **kịch bản 02** đã báo UBND tỉnh (ngày 04/8/2021, Tổng cục Thống kê công bố ước tính tăng trưởng kinh tế cả năm 2021 của tỉnh Kiên Giang là **2,81%**, để làm căn cứ xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022).

Đồng thời, theo diễn biến phức tạp của dịch Covid-19 tại các tỉnh trong vùng và trên địa bàn tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư dự báo bổ sung kinh tế của tỉnh sẽ chịu tổn thất khoảng 3.400 tỷ đồng giá trị tăng thêm, tốc độ tăng trưởng cả năm 2021 ước đạt **0,57%** nếu thời gian thực hiện chỉ thị 16/CT-TTg của Chính phủ kéo dài trong 02 tháng. Trong tình huống xấu hơn, nếu đợt giãn cách xã hội kéo dài đến hết quý III, giá trị tăng thêm bị ảnh hưởng tương đương mất khoảng 4.860 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng cả năm 2021 ước đạt **âm 1,74%**.

Mức dự báo này đã tính toán bổ sung dự báo bù đắp của khu vực I vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh tại báo cáo tháng 7/2021.

⁴ như tăng sản lượng lúa lên 4,4 triệu tấn; tôm nuôi 105.000 tấn; ngành Công nghiệp tăng trưởng đạt kế hoạch; Giải ngân vốn đầu tư công 100%, triển khai tiêm ngừa Vắc – xin cho người dân Phú Quốc để đón khách du lịch trong tháng 9,...

⁵ Thời tiết mùa khô năm 2020-2021 tiếp tục có những diễn biến phức tạp, tình hình nắng nóng, khô hạn kéo dài tiềm ẩn nguy cơ cháy rừng, thiếu nước dân sinh và phục vụ cho sản xuất; nhất tình hình thời tiết nắng nóng, độ mặn cao, chênh lệch nhiệt độ giữa ngày và đêm cao ảnh hưởng đến sức đề kháng của tôm là điều kiện thuận lợi cho các tác nhân gây hại phát triển bệnh là rất cao.

⁶ Ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19 là chủ yếu.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ XÃ HỘI 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2021:

Theo số liệu báo cáo từ Cục thống kê tỉnh, ước kết quả thực hiện kinh tế xã hội tỉnh 9 tháng tăng trưởng - 3,18%, trong đó khu vực 1: 1,47%; khu vực 2: -6,74%; khu vực 3: -6,35%. Qua rà soát, đánh giá kết quả thực hiện 9 tháng đầu năm 2021, một số ngành lĩnh vực tăng trưởng thấp so với kế hoạch đề ra như:

- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 18.204,3 tỷ đồng, đạt 39,83% kế hoạch và bằng 42,8% so với cùng kỳ. Trong đó, giải ngân vốn ngân sách nhà nước là 1.288,47 tỷ đồng, bằng 55,83% so với cùng kỳ⁷; Vốn đầu tư của dân cư và doanh nghiệp ngoài nhà nước là 12.851,29 tỷ đồng, đạt 37,8% kế hoạch và bằng 36,89% so với cùng kỳ; vốn đầu tư nước ngoài 56,8 tỷ đồng, đạt 6,7% kế hoạch và bằng 11,36% so với cùng kỳ.

- Thu ngân sách ước 9 tháng đầu năm 2021 đạt 7.566,75 tỷ đồng, đạt 65,5% kế hoạch, bằng 81,33% so với cùng kỳ⁸. Trong đó, thu giảm so với cùng kỳ là Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước (bằng 39,18% so cùng kỳ); thu tiền sử dụng đất (bằng 37,58% cùng kỳ); thu cổ tức và lợi nhuận sau thuế (bằng 40,4% so với cùng kỳ);

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu du lịch 9 tháng đạt 78.021,9 tỷ đồng, đạt 62,86% kế hoạch và bằng 95,06% so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu dịch vụ lưu trú và ăn uống 8.267,53 tỷ đồng, bằng 77,61% so với cùng kỳ. Tính đến tháng 9 trên địa bàn tỉnh có khoảng 700 cơ sở lưu trú du lịch ngưng hoạt động; khoảng 200 cơ sở hoạt động cầm chừng; khoảng trên 14.000 lao động mất việc làm; doanh thu du lịch khoảng 2.661 tỷ đồng giảm 54,7% so với cùng kỳ.

- Hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp bị ảnh hưởng nghiêm trọng, số doanh nghiệp ngưng hoạt động và giải thể tăng so với cùng kỳ, trong đó 420 doanh nghiệp tạm ngưng hoạt động tăng 11%; 170 doanh nghiệp thực hiện thủ tục giải thể, tăng 4%. Trong thời gian áp dụng giãn cách xã hội có khoảng 138 doanh nghiệp sản xuất công nghiệp đã ngưng hoạt động, có 136 doanh nghiệp duy trì sản xuất theo phương án “3 tại chỗ” và 19 doanh nghiệp sản xuất theo phương án “1 cung đường 2 điểm đến” nhưng năng lực sản xuất chỉ đạt từ 20 - 30%...

- Về xuất khẩu gạo, 9 tháng đầu năm đạt 339.906 tấn, đạt 70,81% kế hoạch và bằng 91,97% so với cùng kỳ.

- Vận chuyển hàng hóa 9 tháng đầu năm đạt 10,052 triệu tấn, bằng 96% so với cùng kỳ và luân chuyển hàng hóa 1,440 triệu tấn.Km, bằng 96,42% so với cùng kỳ.

⁷ Số liệu đến 15/9/2021. Ước đến 30/9/2021 là 1.528,3 tỷ đồng, đạt 29,4% kế hoạch, bằng 55,8% so với cùng kỳ.

⁸ Kế hoạch năm 2021 là 11.560 tỷ đồng, 9 tháng cùng kỳ 2020 thu ngân sách đạt 9.329,61 tỷ đồng.

Kết quả như trên nguyên nhân chủ yếu là do chịu sự tác động dịch bệnh Covid-19, nhất là đợt bùng phát lần thứ 4 này đã làm (1) nhiều doanh nghiệp đã phải ngừng hoạt động, do không bố trí được phương án sản xuất theo quy định. Một số doanh nghiệp có khả năng duy trì hoạt động sản xuất trong thời gian giãn cách, tuy nhiên năng lực sản xuất chỉ đạt từ 20 - 30% so với thời điểm sản xuất bình thường; (2) Chi phí vận chuyển, lưu kho, lưu bãi tăng cao; (3) hoạt động xúc tiến thương mại trực tiếp, giới thiệu sản phẩm tại các nước không thực hiện được; (4) việc áp dụng giãn cách xã hội hoạt động lĩnh vực Thương mại dịch vụ (dịch vụ lưu trú, ăn uống, dịch vụ lễ hành, dịch vụ khác: vận tải hành khách, xây dựng, khoa học công nghệ,...) phải tạm dừng hoạt động theo quy định; (5) Công tác triển khai và giải ngân kế hoạch đầu tư công vẫn còn đạt thấp, chưa đảm bảo theo các tiến độ.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ XÃ HỘI 3 THÁNG CUỐI NĂM 2021

Kể từ ngày 30/9, hầu hết các địa phương trong vùng Đồng Bằng Sông Cửu Long đều thực hiện nới lỏng giãn cách xã hội nhằm phục hồi và phát triển kinh tế⁹. Tỉnh cũng đã áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo Chỉ thị số 19/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên phạm vi toàn tỉnh, chỉ duy trì áp dụng Chỉ thị số 15 và Chỉ thị số 16 của Thủ tướng Chính phủ tại một số địa bàn áp (khu phố), xã (phường, thị trấn)¹⁰. Do đó, tỉnh tập trung tiếp tục thực hiện mục tiêu kép vừa đảm bảo mục tiêu phòng, chống dịch bệnh, phục hồi và phát triển kinh tế, cụ thể:

1. Thuận lợi:

- Tình hình dịch bệnh trong tỉnh cơ bản được kiểm soát, tuy tình vẫn ghi nhận cas mắc mới nhưng chủ yếu trong các khu cách ly, phong tỏa. Các nhà máy, xí nghiệp có kế hoạch khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình mới của tỉnh. Vận tải hàng hóa cơ bản thông suốt, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp kinh doanh sản xuất.

- Chính Phủ đang xem xét chuẩn bị ban hành các quy định về "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19" trên cơ sở hướng dẫn của Tổ chức Y tế thế giới, kinh nghiệm và lộ trình mở cửa của gần 40 nước và tiếp thu ý kiến góp ý của các nhà khoa học, chuyên gia, các bộ, ngành, các địa phương và doanh nghiệp nhằm tạo điều kiện mở lại các hoạt động sản xuất kinh doanh trong tình hình mới.

⁹ Tuy nhiên việc người dân di chuyển giữa các tỉnh, thành phố với nhau vẫn còn tiếp tục kiểm soát do tiềm ẩn mỗi nguy hiểm lây lan dịch bởi tỷ lệ tiêm vaccine ở các tỉnh còn thấp.

¹⁰ áp dụng giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 15/CT-TTg tại xã Bình Giang, thị trấn Hòn Đất và thị trấn Sóc Sơn của huyện Hòn Đất. Và áp dụng Chỉ thị số 16/CT-TTg tại phường An Thới của TP Phú Quốc; phường Mỹ Đức của TP Hà Tiên; khu phố Minh An, thị trấn Minh Lương của huyện Châu Thành; khu phố Võ Thị Sáu, khu phố Nguyễn Trãi, thuộc phường Vĩnh Thanh; khu phố Nam Cao thuộc phường Vĩnh Quang của TP Rạch Giá; các ấp Hòn Chông, Bãi Giếng, Ba Trại, Hòn Trẹm thuộc xã Bình An và thị trấn Kiên Lương của huyện Kiên Lương.

- Nguồn lao động trong tỉnh đang rất dồi dào và rất cần việc làm, hầu hết các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đang từng bước khôi phục hoạt động sản xuất và có nhu cầu tuyển dụng hàng ngàn lao động. Trong khi tỉnh đang tiếp nhận lực lượng lao động có tay nghề từ các địa phương khác trở về do chịu ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 mong muốn trở lại với gia đình, người thân.

2. Thách thức:

- Trong năm, thời gian còn lại cho quá trình khôi phục kinh tế trong năm 2021 là không nhiều, chỉ còn chưa đầy 90 ngày. Trong khi hoạt động sản xuất của các doanh nghiệp chỉ mới ở giai đoạn đầu của kế hoạch phục hồi từng bước theo lộ trình, một mặt lực lượng lao động trong các cơ sở sản xuất chưa được đảm bảo đầy đủ các an toàn phòng dịch, nhất là việc tiêm phủ vắc – xin.

- Tỷ lệ bao phủ vắc – xin của tỉnh còn thấp, tính đến ngày 4/10/2021 tỷ lệ tiêm 1 mũi vắc xin chỉ đạt 25,57% dân số trên 18 tuổi, gây ảnh hưởng đến kế hoạch khôi phục hoạt động du lịch tại tỉnh, nhất là kế hoạch đón khách Quốc tế tại Phú Quốc trong những tháng cuối năm 2021. Do đó, cần sớm đẩy nhanh tỷ lệ bao phủ vắc – xin ngay trong tháng 10/2021.

- Lượng lớn người lao động tỉnh Kiên Giang từ các địa phương khác trở về sau thời gian thực hiện giãn cách xã hội kéo theo nhiều nguy cơ tiềm ẩn lây lan dịch bệnh Covid-19 trong cộng đồng nếu không được kiểm soát chặt chẽ, đồng thời kéo theo các yêu cầu về nhu cầu đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới.

- Hoạt động vận tải hành khách vẫn còn bị hạn chế giữa các địa phương trong vùng và với thành Phố Hồ Chí Minh, do tỷ lệ tiêm phủ vắc – xin thấp, các địa phương vẫn lo ngại nguy cơ bùng phát dịch. Do đó, giữa các tỉnh cần sớm có kế hoạch chung trong việc kiểm soát, thống nhất phương án, nhằm đảm bảo khôi phục hoạt động vận tải hành khách, góp phần khôi phục dịch vụ vận tải phục vụ nhu cầu du lịch, khám chữa bệnh, lập quy hoạch... với người dân đã được tiêm 01 và 02 mũi vắc – xin và người có chứng nhận sau phục hồi do bệnh Covid-19.

3. Dự báo:

Để đảm bảo tăng trưởng kinh tế của tỉnh cả năm 2021 không âm, Quý IV phải đạt mức tăng trưởng trên 11% trở lên nhằm bù đắp cho 09 tháng đầu năm 2021 (-3,18%). Qua thống nhất số liệu với các Sở, ban, ngành tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất kịch bản từng khu vực như sau:

- Khu vực I:

+ Sản lượng lúa dự kiến quý IV thu hoạch trên 507 nghìn tấn, tăng 2,38% so với cùng kỳ. Các loại cây hàng năm và cây ăn trái sản lượng tăng bình quân khoảng 7%. Ngành chăn nuôi trong Quý IV tương đối thuận lợi, dự kiến tăng trưởng 1% so với cùng kỳ. Góp phần tăng giá trị sản xuất nông nghiệp trong quý IV khoảng 3,6%.

+ Sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản trong quý IV tương đối ổn định, dự báo đạt mức sản lượng tương đương cùng kỳ năm 2020. Đồng thời, tôm nuôi trong quý IV đạt sản lượng 23 nghìn tấn, tăng 39,14% so với cùng kỳ. Góp phần tăng giá trị sản xuất thủy sản trong quý IV đạt khoảng 12%.

Đánh giá chung, khu vực I trong quý IV tốc độ tăng giá trị sản xuất khoảng 7,8%, tốc độ tăng trưởng khoảng 7,68%.

- Khu vực II:

+ Đối với ngành Công nghiệp: Các nhà máy, cơ sở sản xuất đã từng bước khôi phục hoạt động sản xuất theo kịch bản phục hồi. Mức khôi phục hoạt động sản xuất kinh doanh phụ thuộc vào tiến độ tiêm phủ vắc – xin cho lực lượng lao động trong các Khu – cụm công nghiệp, khu kinh tế và khả năng khôi phục chuỗi cung ứng hàng hóa cho doanh nghiệp. Ước quý IV, giá trị sản xuất ngành công nghiệp đạt 14.236 tỷ đồng, tăng khoảng 5,12% so với cùng kỳ.

+ Ngành xây dựng: Việc nới lỏng giãn cách xã hội trên địa bàn tỉnh góp phần phục hồi các hoạt động đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh. Dự báo trong quý IV, giá trị giải ngân vốn đầu tư công đạt khoảng 2.890 tỷ đồng, để cả năm giải ngân đạt tỷ lệ 85% tổng số vốn được phân bổ. Ước quý IV, giá trị sản xuất ngành xây dựng đạt khoảng 10%.

Đánh giá chung, khu vực II trong quý IV tốc độ tăng giá trị sản xuất khoảng 6,8%, tốc độ tăng trưởng khoảng 6,7% đến 6,9%.

- Khu vực III:

+ Về vận tải hàng hóa, ước khối lượng vận tải hàng hóa quý IV đạt 3,085 triệu tấn, tăng 24,5% so với cùng kỳ nhờ việc nới lỏng giãn cách xã hội, các hoạt động giao thương mua bán cơ bản được phục hồi. Do đó, để đảm bảo mục tiêu tăng trưởng cuối năm 2021, việc duy trì các tuyến giao thương huyết mạch của tỉnh là hết sức cần thiết. Riêng vận tải hành khách trong quý IV đạt thấp so với cùng kỳ, do việc đi lại của người dân giữa các địa phương trong tỉnh và giữa các tỉnh trong vùng với thành phố Hồ Chí Minh tuy bước đầu được khôi phục, nhưng vẫn còn chậm do tỷ lệ bao phủ vắc - xin thấp, đa số người dân chưa đáp ứng điều kiện di chuyển liên huyện và liên tỉnh.

+ Về dịch vụ lưu trú ăn uống và bán buôn, bán lẻ được phục hồi, dự báo đạt mức tăng trưởng trên 10%. Theo ước tính, trong Quý IV tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ đạt 33.906 tỷ đồng, tăng 18% so với cùng kỳ, ước cả năm đạt 111.928 tỷ đồng.

+ Riêng ngành du lịch dự báo quý IV thu hút khoảng 776 nghìn lượt khách, bằng 93,8% so với cùng kỳ. Một phần do, tiến độ bao phủ vắc-xin trên địa bàn tỉnh và Phú Quốc đạt thấp, Kế hoạch thí điểm đón khách quốc tế phải dời sang tháng 11 do chưa đảm bảo an toàn phòng dịch cần thiết. Ước cả năm thu hút khoảng 3,1 triệu lượt khách, bằng 60,78% so với cùng kỳ.

+ Một số ngành dịch vụ có xu hướng tăng trưởng mạnh trong thời gian này như hoạt động giáo dục và đào tạo, thông tin và truyền thông và dịch vụ bất động sản.

Đánh giá chung: việc khôi phục các hoạt động dịch vụ sẽ đóng góp rất lớn cho kế hoạch đảm bảo tăng trưởng của tỉnh trong giai đoạn cuối năm 2021. Điều đó phụ thuộc rất lớn vào việc khoanh vùng, tách ca F0 khỏi cộng đồng đồng thời sớm hoàn thành mục tiêu đạt tỷ lệ tiêm chủng vắc xin toàn dân trong cuối năm 2021. Dự báo trong quý IV tốc độ tăng giá trị sản xuất khu vực III đạt từ 16% đến 18% để cả năm đạt mức tương đương cùng kỳ.

Tính chung 03 khu vực, ước tăng trưởng chung của tỉnh đạt từ **0,29% đến 0,57%**.

Nhằm đảm bảo mục tiêu dự báo đến hết năm 2021, các ngành các cấp, cần tập trung thực hiện đồng bộ các mục tiêu, giải pháp, cụ thể như sau:

1. Kiểm soát chặt nguồn lây từ bên ngoài, duy trì tầm soát định kỳ trong cộng đồng để phát hiện sớm nhất các F0, tranh thủ sự hỗ trợ của Trung ương để triển khai sớm nhất kế hoạch tiêm vắc xin toàn dân trên địa bàn tỉnh.

Sở Y tế chủ trì phối hợp với các Sở ngành và địa phương, bằng mọi biện pháp thực hiện nghiêm, hiệu quả việc giãn cách xã hội, lập khu cách ly, vùng phong tỏa, kịp thời cách ly và cắt đứt nguồn lây nhiễm trong cộng đồng, tuyệt đối không để "chật ngoài, lỏng trong", quyết tâm bảo vệ thật chắc các "vùng xanh", cô lập được các "vùng đỏ" ở phạm vi hẹp nhất; tranh thủ thời gian để kiểm soát dịch bệnh nhanh nhất có thể, không để dịch bệnh lây lan.

UBND các huyện và thành phố rà soát phương án, bố trí, sắp xếp các chốt kiểm soát dịch bệnh trên địa bàn vừa đảm bảo việc phòng, chống dịch được chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy định vừa đảm bảo lưu thông hàng hóa, đi lại được thuận tiện trong phạm vi nội huyện, thành phố.

Vận hành có hiệu quả các Trạm y tế lưu động; cung cấp đầy đủ lương thực, thực phẩm, dịch vụ thiết yếu cho lực lượng công tác và cả người dân trong khu cách ly, phong tỏa, đảm bảo người dân an tâm, tin tưởng vào sự lãnh đạo của chính quyền địa phương, làm tốt công tác cách ly không để lây lan dịch bệnh mất kiểm soát.

Sở Y tế phối hợp các địa phương tiếp tục triển khai kế hoạch tiêm vắc xin cho các đối tượng, trong đó ưu tiên tiêm vắc-xin 100% cho người dân thành phố Phú Quốc, Rạch Giá, Hà Tiên và huyện Kiên Hải, Giang Thành. Bổ sung giải pháp đẩy nhanh tiến độ phân bổ và tiêm vắc -xin ngay khi nguồn vắc xin được phân bổ về tỉnh. Xem xét rà soát, điều chuyển vắc-xin giữa các địa phương nếu không đạt tiến độ đề ra.

2. Mở lại các hoạt động thông thương, giao thương giữa các địa phương trong tỉnh; tiến tới liên kết mở lại các tuyến giao thông huyết mạch giữa các địa phương trong vùng và với thành phố Hồ Chí Minh.

Sở Giao thông vận tải chủ trì tổ chức vận tải theo 5 phương thức theo hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải và quyết định số 1740/QĐ-BGTVT về việc hướng dẫn tạm thời tổ chức hoạt động vận tải hành khách của 5 lĩnh vực (đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không) đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19¹¹. Bảo đảm xác định các tuyến đường không bị cấm, hàng hóa không bị cấm, tạo điều kiện để vận chuyển hành khách phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân, bảo đảm an toàn, thống nhất giữa các địa phương trong tỉnh và với các tỉnh trong khu vực; kết nối hiệu quả giữa các phương thức vận tải hành khách, góp phần thúc đẩy quá trình phục hồi kinh tế. Đồng thời, phối hợp với các doanh nghiệp vận tải thực hiện đúng các quy định theo hướng dẫn và phù hợp với từng cấp độ phòng chống dịch của Bộ Y tế.

Giao Sở Thông tin và truyền thông phối hợp các sở, ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố tuyên truyền hướng dẫn triển khai việc hướng dẫn đăng ký tiêm chủng Covid-19 trực tuyến và sử dụng Sổ sức khỏe điện tử và PC-Covid; đảm bảo phục vụ yêu cầu Khai báo y tế; quét mã QR; khai báo di chuyển nội địa; thông tin tiêm vắc xin, thông tin xét nghiệm...; Tổ chức thực hiện việc lắp đặt, kết nối hệ thống camera cơ sở cách ly với Trung tâm Giám sát và điều hành thông tin tỉnh Kiên Giang.

2. Tập trung chỉ đạo sản xuất nông nghiệp, thủy sản đảm bảo đạt và phấn đấu vượt mức kịch bản đã đề ra, vượt kế hoạch năm.

Tiếp tục tập trung triển khai thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Trung ương và địa phương có liên quan về một số giải pháp cấp bách phòng chống dịch Covid-19, dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản; phấn đấu sản lượng lúa cả năm lên 4,5 triệu tấn (chỉ tiêu 4,295 triệu tấn và sản lượng tôm nuôi đạt 105.000 tấn (chỉ tiêu 98.000 tấn). Tổng sản lượng khai thác thủy sản phấn đấu tương đương cùng kỳ.

Phối hợp với các huyện, thành phố tăng cường chỉ đạo chăm sóc, bảo vệ, thu hoạch (hỗ trợ thu hoạch, vận chuyển, ...) ¹² và liên kết tiêu thụ lúa Hè Thu và Thu Đông 2021; Tiếp tục chỉ đạo khung lịch thời vụ gieo sạ lúa vụ Mùa và Đông Xuân 2021-2022 cho các huyện vùng U Minh Thượng và khu vực sản xuất lúa vụ Mùa của huyện Gò Quao. Theo dõi diễn biến mực nước tại khu vực các cống và tình hình thời tiết để phối hợp với địa phương trong vận hành đóng, mở cống phục vụ cho sản.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp chống khai thác IUU¹³; đẩy nhanh, hoàn thành lắp đặt thiết bị giám sát hành trình cho tất cả tàu cá có chiều dài lớn nhất

¹¹ Hướng dẫn này có hiệu lực kể từ ngày 1-10-2021.

¹² Theo Kế hoạch số 170/KH-UBND ngày 09/9/2021 về phối hợp với Bộ Tư lệnh Quân khu 9 hỗ trợ Nhân dân thu hoạch, vận chuyển tiêu thụ nông, thủy sản trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 tỉnh Kiên Giang.

¹³ Tiếp tục tiến hành liên hệ và làm việc với các chủ tàu vi phạm qua hệ thống giám sát tàu cá, khi đưa tàu vượt ranh giới vùng biển Việt Nam và tất thiết bị giám sát hành trình theo Công văn số

từ 15 m trở lên. Tăng cường công tác tuần tra, kiểm soát trên biển, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định tại Nghị định 42/2019/NĐ-CP của Chính phủ. Vận động các doanh nghiệp, hộ dân tăng thêm diện tích, mật độ thả nuôi tôm khi có điều kiện thuận lợi, nhất là đối với mô hình nuôi tôm CN-BCN vùng Tứ Giác Long Xuyên.

3. Đẩy mạnh giải ngân đầu tư công trong 3 tháng cuối năm đạt từ 84% trở lên

Thủ trưởng các ngành, cơ quan, đơn vị và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố phát huy vai trò người đứng đầu, chỉ đạo, tổ chức thực hiện thúc đẩy đầu tư công; tập trung tháo gỡ vướng mắc trong giải phóng mặt bằng.

Tổ công tác đầu tư công thực hiện tốt vai trò tham mưu UBND tỉnh giải quyết các khó khăn vướng mắc cho các Sở, ban, ngành và địa phương trong việc giải ngân vốn đầu tư công, tham mưu UBND tỉnh điều chuyển vốn giữa các ngành và địa phương trong tháng 10 năm 2021 nhằm mục tiêu giải ngân hết số vốn bố trí trong năm 2021.

Đồng thời, chủ động tạo điều kiện lưu thông hàng hóa, nguyên vật liệu phục vụ thi công các công trình, dự án.

4. Khôi phục các hoạt động kinh doanh sản xuất:

UBND các huyện, thành phố, thủ trưởng các ban ngành cấp tỉnh sớm triển khai thực hiện kế hoạch phục hồi phát triển kinh tế trên địa bàn tỉnh theo từng giai đoạn kế hoạch. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc cần nhanh chóng báo cáo Ban Chỉ đạo tháo gỡ.

Sở Công thương phối hợp Trung tâm xúc tiến Thương mại và Du lịch triển khai các chương trình khuyến mại, hoạt động xúc tiến nhằm kích cầu tiêu dùng nội địa trong dịp cuối năm 2021 và Tết Nguyên đán 2022, tại các điểm đảm bảo yêu cầu an toàn phòng dịch. Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến xuất khẩu sang các thị trường trọng điểm Mỹ, EU, Trung Quốc và tranh thủ phục vụ thời điểm có nhu cầu lớn cuối năm; hỗ trợ các doanh nghiệp trong kết nối, phục hồi các đơn hàng cho cuối năm 2021 và năm 2022. Bổ sung giải pháp triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại trên nền tảng số.

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 9/9/2021 về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh. Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận các chính sách hỗ trợ của Nhà nước; đẩy mạnh triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số.

Sở Du lịch chủ trì phối hợp cộng đồng doanh nghiệp kinh doanh du lịch

thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch theo chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn của cơ quan y tế để đảm bảo an toàn cho du khách. Triển khai Kế hoạch phục hồi và phát triển ngành Du lịch tỉnh Kiên Giang, đẩy mạnh Chương trình kích cầu du lịch nội địa và sẵn sàng đón khách quốc tế khi Chính phủ cho phép các chuyến bay vào thị trường du lịch. Triển khai Kế hoạch thí điểm mô hình hộ chiếu vắc-xin để mở lại đường bay quốc tế và Kế hoạch thí điểm đón khách du lịch nước ngoài đến với thành phố Phú Quốc. Xúc tiến quảng bá du lịch, truyền thông về các điểm đến an toàn của tỉnh gắn với những việc làm cụ thể, thiết thực, phù hợp với diễn biến tình hình dịch Covid-19 trong giai đoạn hiện nay. Tăng cường phối hợp, triển khai các giải pháp về công tác quản lý môi trường và tạo điều kiện tốt nhất cho doanh nghiệp du lịch đầu tư phát triển cơ sở vật chất, xây dựng sản phẩm, dịch vụ để phục hồi, phát triển du lịch sau dịch Covid-19.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp sở Thông tin truyền thông, Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh, Sở Công thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư cùng các địa phương và doanh nghiệp rà soát, nắm bắt nhu cầu lao động để kết nối giữa cung và cầu, nhất là thu hút nguồn lao động có chất lượng từ các khu công nghiệp về quê làm việc. Phối hợp Sở Y tế thực hiện bao phủ vắc – xin cho lực lượng lao động, sớm khôi phục hoàn toàn hoạt động sản xuất trên địa bàn tỉnh.

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh Kiên Giang tiếp tục chỉ đạo các TCTD tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của ngành Ngân hàng năm 2021 tại Chỉ thị 01/CT-NHNN ngày 07/01/2021 của Thống đốc NHNN; các biện pháp tăng cường phòng, chống dịch Covid-19 theo các Quyết định của UBND tỉnh Kiên Giang, Công điện số 01/CĐ-NHNN ngày 18/7/2021, Công điện số 02/CĐ-NHNN ngày 21/7/2021 của NHNN, Quyết định 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Chỉ đạo các TCTD tích cực đẩy mạnh huy động vốn, thực hiện các biện pháp đảm bảo thanh khoản, an toàn trong hoạt động; tập trung tín dụng cho vay các lĩnh vực, ngành ưu tiên, chương trình tín dụng theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, tín dụng chính sách xã hội. Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, thiên tai, biến đổi khí hậu, thu mua thóc, gạo theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và NHNN. Tuyên truyền các chủ trương, chính sách về tiền tệ, hoạt động ngân hàng trên các phương tiện thông tin đại chúng.

5. Tiếp tục quan tâm, chỉ đạo tổ chức tốt các hoạt động văn hóa - xã hội phù hợp với diễn biến dịch bệnh nhằm tạo tâm lý phấn khởi cho nhân dân sau thời gian dài giãn cách xã hội. Tiếp tục thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, các chính sách hỗ trợ khó khăn, đồng thời thường xuyên rà soát các đối tượng bị ảnh hưởng do dịch bệnh Covid-19 để có hỗ trợ kịp thời, không để người dân thiếu ăn, thiếu mặc.

Sở Văn hóa Thể thao Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao và gia đình thiết thực, hiệu quả phục vụ các nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ kỷ niệm; chú

trọng nâng cao chất lượng gắn với đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động trong lĩnh vực văn hóa và thể thao nhằm phát huy thế mạnh và nội lực của tỉnh. Chỉ đạo, tổ chức các chương trình nghệ thuật phù hợp với công tác phòng, chống dịch để tiếp tục tỏa sáng tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc, đồng lòng, quyết tâm vượt qua đại dịch.

Sở Tài chính bảo đảm cân đối thu chi ngân sách nhà nước trên nguyên tắc tăng thu, giảm chi. Thực hiện quyết liệt tiết kiệm, cắt giảm tối đa chi thường xuyên; chủ động phương án huy động nguồn lực để đáp ứng kịp thời nhu cầu chi phòng, chống dịch, hỗ trợ người dân, nền kinh tế, khắc phục hậu quả, cứu trợ thiên tai, bão lũ.

Sở Lao động chủ trì phối hợp Sở Tài Chính và các địa phương hỗ trợ cho người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết 68/NQ-CP của Chính phủ, đảm bảo chặt chẽ, đúng đối tượng và linh hoạt các phương án chi trả. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, các đối tượng chính sách, bảo trợ xã hội.

Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các sở ngành và địa phương chủ động thông tin, tuyên truyền kịp thời, chính xác các chủ trương, giải pháp phòng, chống phòng dịch bệnh của nhà nước, đặc biệt là kế hoạch phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái “thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”. Kịp thời phản hồi, giải thích, điều chỉnh các thông tin không chính xác, phản bác các luận điệu xuyên tạc, kích động, sai sự thật về phòng, chống dịch COVID-19. Chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn, thuyết phục, vận động người dân tự giác, chủ động tham gia phòng, chống dịch...

Trên đây là báo cáo rà soát kịch bản tăng trưởng dịch bệnh Covid-19 và đề xuất giải pháp chỉ đạo điều hành trong thực hiện kế hoạch phát triển KT-XH năm 2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./. *Ưu*

Nơi nhận: *Ưu*

- UBND tỉnh;
- Các sở, ngành cấp tỉnh;
- Lưu: VT, THQHKH.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thông Nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ VÀ CÁC KỊCH BẢN TĂNG TRƯỞNG 2021

STT	Đơn vị tính	2021	Thực hiện 6 tháng	Tăng/Giảm so cùng kỳ	Thực hiện 9 tháng	So cùng kỳ (%)	So kế hoạch (%)	Ước sản lượng	3 tháng cuối năm	
									Phần đầu còn lại	So cùng kỳ
I	Tốc độ tăng trưởng GRDP	%	4,52	-3,18	-9,19				11,24~12,41	0,29~0,57
	Phân theo khu vực									
	Khu vực I	%	2,52	1,47	-1,22				7,68	2,60
	Khu vực II	%	8,08	8,36	-6,74				6,7 ~ 6,9	-0,3 ~ - 0,294
	Khu vực III	%	7,23	5,37	-6,35				16,92 ~ 18,71	0,04 ~ 0,53
	Thuế sản phẩm	%	10,00	0,65	-6,82				7 ~ 15	-2,52~-0,03
I	Khu vực I									
1	Nông nghiệp									
	- Tổng sản lượng lúa	Triệu tấn	4,295	2,4	99,5	4,0	99,49	93,411	4,519	0,507
2	Tổng sản lượng thủy sản	Tấn	799.000,0	412.247,0	103,0	631.367,0	99,65	79,02	trong đương cùng kỳ	
	Trong đó: Tôm nuôi	Tấn	98.000,0	53.433,0	113,7	82.985,0	109,25	84,7		139,14
II	Khu vực II									
1	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	Tỷ đồng	45,699		18,204	42,80	39,83	38.000,00	19.795,97	522,35
	Trong đó vốn ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	5.198,9	1.285,6	90,8	1.528,3	55,8	29,4	4.419,1	2.890,8
	Vốn đầu tư ngoài ngân sách	Tỷ đồng	20.000,0	7.230,0	241,0	7.230,0	241,0	36,2		-
	+ BQLKT Phú Quốc	Tỷ đồng								
	+ BQLKT Tỉnh	Tỷ đồng	614,9	197,7	45,1	253,2	57,7	41,17	324,6	40,4
2	Giải ngân vốn đầu tư công	%	95%	33,16%/29,74	28,03%			84%	56%	
3	Thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	11.560,0	5.951,0	83,7	7.566,8	81,33	65,5	10.095,0	2.528,25
3	Chi ngân sách địa phương quản lý	Tỷ đồng	15.461,6	5.585,9		7.726,6	84,71	50,0	15.172,0	7.445,41
4	Công nghiệp	Tỷ đồng	54.414,2	24.911,5	107,7	33.157,7	100,56	60,9	47.394,2	14.236,47
III	Khu vực III									
1	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ	Tỷ đồng	124.126,0	59.560,0	109,8	78.021,9	95,1	62,86	111.928,00	33.906,1
2	Tổng lượt khách du lịch	Triệu lượt	7	2,329	96,36	2,324	54,38	33,197	3,100	0,776
3	Xuất khẩu hàng hóa	Triệu USD	750	380,37	111,02	526,11	101,97	70,15	730,00	203,89
4	Vận tải hàng hóa	1000T	14.006	7.414	133,00	10.217	96,45	73	13.000	2.783,00
5	Vận tải hành khách	1000L/NG	98.779	49.393	154,00	50.865	77,53	51	73.232,0	22.367,00

